

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

HÀ THỊ CẨM ANH

ĐỒNG ĐỘI



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT Việt Nam
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Việt Nam

HÀ THỊ CẨM ANH

ĐỒNG ĐỘI

Tiểu thuyết

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Việt Nam**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Diễm (Trần Quang Diễm) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thùy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Diên
Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

PHẦN THỨ NHẤT
CHIẾN TRƯỜNG XƯA

I

Rừng Trường Sơn.

Từ lúc mưa bắt đầu đổ xuống, Vũ Thị Lụa vẫn cuộn chăn ngồi ở một góc sập tre. Hai mắt cô mở thao láo. Lụa nhìn xoáy vào bóng đêm, cô nhìn đăm đăm, nhìn rất chăm chú, nhưng thật ra Vũ Thị Lụa không nhìn vào đâu cả. Cô cũng không nhìn thấy bất cứ thứ gì trước mặt mình! Chung quanh cô chỉ có đá. Toàn đá là đá! Trong hang đá, bóng tối dày và đặc quánh lại như nê-m. Bên ngoài hang, trời vẫn mưa. Mưa sầm sập. Mưa như đổ nước. Con mưa kéo dài từ lúc nửa đêm cho đến tận bây giờ. Có lẽ trời cũng đã sắp sáng. Vẫn mưa rất to. Không có tiếng gió thổi, không có sấm chớp gì. Chỉ có tiếng mưa. Hình như trong vũ trụ bao la này, ngoài mưa ra thì không có bất kỳ một sự sống nào đang tồn tại. Mưa dội

âm âm như thác đổ từ trên núi xuống. Ngoài kia, có lẽ tất cả đã biến thành nước: Những ngọn núi, những cánh rừng mù mịt, khu đồi hoang và cả đoạn đường Khe Lum dài bảy cây số chạy qua đèo Cái Rón có thể cũng đã bị nước mưa dẫn cho gãy nát ra, đã hoàn toàn chảy thành nước, đã trôi tuột hết xuống vực sâu. Trong hang đá, khu lán trại của Trung đội Bốn ngoài cửa hang kia nữa, chỗ nào cũng chỉ có nước và nước. Cuốc chim, xà beng, những chiếc sọt đan bằng tre rừng đều có thể vất thành nước.

Từ lúc mưa to bắt đầu dội xuống, cả đám con gái gan góc của Trung đội Bốn đã phải ôm chần chạy tuột vào hang đá để trú mưa, nhưng chạy đâu cho thoát khỏi cơn mưa trái mùa quái dị này? Hang chỉ rộng khoảng mười mét vuông, vòm hang thấp và tối. Cửa hang hẹp và sâu. Muốn vào hang chỉ có thể đi được từng người, từng người một, ánh sáng mặt trời không lọt được vào nên không khí trong hang nặng và luôn luôn ẩm ướt. Tuy thế, cái hang này vẫn được các cô gái của Trung đội Bốn khai thác một cách triệt để. Ngoài việc sử dụng hang để làm nơi trú ẩn mỗi khi máy bay Mỹ oanh tạc dữ dội. Lúc gặp phải tình huống cấp bách xảy ra trên đường đèo được dùng để làm nơi điều trị và cấp cứu cho thương binh, cái hang này còn được các cô coi như là một căn buồng riêng tư của con gái nên đã thu xếp cho ra dáng một căn buồng của những đứa con gái nghèo